TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27**/2023/DS-ST
Ngày: 14/7/2023
*V/v: Tranh chấp hợp đồng mua bán trái phiếu*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*:* Ông **Nguyễn Văn Lương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Toàn**

Ông **Hoàng Văn Hạnh**

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Thanh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:*** Bà **Nguyễn Hoài Thu** - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 39/2023/TLST-DS ngày 04/4/2023 về việc *"Tranh chấp Hợp đồng mua bán trái phiếu"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2023/QĐXXST-DS ngày 31/05/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 80/QĐST ngày 19/6/2023 giữa:

***Nguyên đơn:*** Bà **Phan Thị K** - sinh năm 1963 (Bà K vắng mặt);

Địa chỉ: Số 52, ngách 91, ngõ T, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội; Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Hồng N. Theo Giấy ủy quyền số 2811/QĐ-ANP ngày 28/11/2022. (Bà N có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Văn V, ông Lại Văn D – Công ty TNHH ANP (ông D có mặt).

*Bị đơn:* **Công ty Cổ phần E**.

Trụ sở chính: Tầng 2, nhà 25 T1, Lô đất N05, Khu đô thị F, đường R, phường T1, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc T – Chức vụ: CTHĐQT kiêm TGĐ; ông Nguyễn Ngọc K1 – Phó Tổng giám đốc. (Ông T, Ông K1 vắng mặt).

Đại diện theo ủy quyền: Bà **Lương Thị Thùy T2** – Công ty Luật TNHH TL và cộng sự.

Địa chỉ: Phòng 602, tầng 6, Tòa nhà báo gia đình và xã hội, ô W, P, phường Y, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông **Đỗ Quang Q** – Luật sự Công ty Luật TNHH Trần Long và cộng sự.

## NHẬN THẤY

Ngày 08/12/2022, bà Phan Thị K nộp đơn khởi kiện Công ty Cổ phần E (Trong bản án viết tắt là Công ty E) về việc tranh chấp hợp đồng mua bán trái phiếu để yêu cầu Toà án nhân dân quận Cầu Giấy giải quyết:

- Buộc Công ty E thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền nhận chuyển nhượng trái phiếu là 1.031.963.014 đồng.

- Buộc Công ty E trả tiền phạt chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tính đến thời điểm khởi kiện là 6.191.778 đồng.

- Buộc Công ty E phải thanh toán tiền lãi trên số tiền chậm thanh toán cho đến thời điểm hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ thanh toán.

***- Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là bà Phan Thị K trình bày:***

Năm 2021, tôi đăng ký mua 160 trái phiếu mã AECCH2124002 của Công ty Cổ phần A, với mệnh giá là 10.000.000 đồng/trái phiếu, lãi suất 12,5%/năm, ngày đáo hạn là ngày 24/08/2024. Tôi đã được cấp Giấy chứng nhận sở hữu hợp pháp đối với số trái phiếu này. Sau đó, tôi nhận thấy tình hình thị trường có nhiều biến động nên quyết định bán trái phiếu để thu hồi vốn.

Ngày 19/04/2022, tôi và Công ty Cổ phần E (Trong bản án viết tắt là Công ty E) ký kết Hợp đồng đặt mua trái phiếu số 04102021/HDĐMTP/PHANTHIK-E-AECCH212402 với 03 phụ lục kèm theo tương ứng với 03 đợt giao dịch. Tổng giá trị Hợp đồng là 1.581.963.014 đồng *(Một tỷ năm trăm tám mươi mốt triệu chín trăm sáu mươi ba nghìn không trăm mười bốn đồng).* Công ty E có nghĩa vụ thanh toán tiền chuyển nhượng cho tôi ngay trong ngày giao dịch dự kiến. Trường hợp không thanh toán đúng hạn, Công ty E sẽ phải chịu phạt chậm thực hiện nghĩa vụ là 0,05%/ngày tính trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Căn cứ theo Hợp đồng, ngày 13/10/2022 sẽ là ngày đáo hạn của phụ lục hợp đồng số 02 nhưng tại thời điểm đó Công ty E còn chưa thanh toán số tiền chuyển nhượng của đợt 01. Vì lẽ này, ngày 13/10/2022 Công ty E lập Văn bản cam kết với nội dung đề nghị gia hạn thời gian thanh toán như sau:

Từ ngày 17/10/2022 đến ngày 21/10/2022: Thanh toán tiền chuyển nhượng đợt 01 là 397.735.616 đồng (Ba trăm chín mươi bảy triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm nười sáu đồng).

Từ ngày 24/10/2022 đến ngày 28/10/2022: Thanh toán tiền chuyển nhượng đợt 02 là 398.507.942 đồng (Ba trăm chín mươi tám triệu năm trâm linh bảy nghìn chín trăm bốn mươi hai đồng).

Mặc dù cam kết như vậy nhưng Công ty E vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán. Sau nhiều lần thúc giục, Công ty E nhiều lần chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng V đứng tên tôi (Phan Thị K) tổng số tiền là 550.000.000 đồng, số tiền còn nợ 1.031.014 đồng (Một tỷ không trăm ba mốt triệu chín trăm sau ba nghìn không trăm mười bốn đồng).

Từ đó cho đến nay Công ty E không thực hiện thanh toán tiền chuyển nhượng trái phiếu, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ hợp đồng, xâm phạm trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của tôi. Vì vậy, tôi kính yêu cầu Quý Tòa:

- Buộc Công ty E thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho tôi số tiền nhận chuyển nhượng trái phiếu là 1.031.963.014 đồng.

- Buộc Công ty E trả tiền phạt chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tính từ hạn thanh toán đợt cuối (ngày 26/11/2022) đến ngày 24/05/2023, tạm tính là 92.360.778 đồng.

- Buộc Công ty E phải thanh toán cho tôi tiền lãi trên số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho đến thời điểm hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ thanh toán theo quy định của Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

***- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng N trình bày:*** Tôi nhất trí với ý kiến của nguyên đơn đã trình bày.

***- Đại diện theo ủy quyền của bị đơn có ý kiến trình bày tại phiên tòa với nội dung như sau:*** Chúng tôi thừa nhận việc Công ty E có ký Hợp đồng mua cổ phiếu của Bà K như đơn khởi kiện Bà K đã trình bày. Tuy nhiên sau khi ký Hợp đồng Công ty E gặp nhiều khó khăn trong kinh doanh nên chưa có tiền để thanh toán theo yêu cầu của Bà K.

Chúng tôi đề nghị Bà K và Hội đồng xét xử tạo điều kiện để Công ty E trả nợ dần cho Bà K. Nếu Bà K không nhất trí chúng tôi đề nghị Tòa án giải quyết vụ kiện theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị đơn (Công ty E) nhất trí ý kiến như đại diện theo ủy quyền của bị đơn đã trình bày và không có ý kiến gì bổ sung.

## TẠI PHIÊN TÒA

- Nguyên đơn trình bày: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Toà án nhân dân quận Cầu Giấy, Buộc Công ty E thanh toán tổng số tiền **1.217.079.178** đồng (Bao gồm: 1.031.963.014 đồng nợ gốc, tiền phạt chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán 118.675.747 đồng, tiền lãi trên số tiền chậm thanh toán 66.458.418 đồng) theo quy định của pháp luật.

- Bị đơn đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật giải quyết vụ án.

## PHẦN TRANH LUẬN TẠI PHIÊN TÒA

Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên ý kiến đã trình bày trên và không tranh luận gì thêm.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:**

**- Về tố tụng:** Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử chấp hành các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định đúng về thẩm quyền giải quyết vụ án, quan hệ pháp luật cần giải quyết, tư cách những người tham gia tố tụng; Đảm bảo điều tra, xác minh, thu thập chứng cứ đúng trình tự và đầy đủ. Các đương sự, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Bị đơn vắng mặt là do cố tình không đến, đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt bị đơn là có căn cứ.

**- Về nội dung:** Ngày 08/12/2022, bà Phan Thị K nộp đơn khởi kiện Công ty E về việc tranh chấp hợp đồng mua bán trái phiếu yêu cầu Toà án nhân dân quận Cầu Giấy giải quyết:

+ Buộc Công ty E thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền nhận chuyển nhượng trái phiếu là 1.031.963.014 đồng.

+ Buộc Công ty E trả tiền phạt chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tính đến thời điểm khởi kiện là 118.675.747 đồng.

+ Buộc Công ty E phải thanh toán tiền lãi trên số tiền chậm thanh toán tính đến thời điểm khởi kiện là 66.458.418 đồng.

Căn cứ tài liệu trong hồ sơ và tại phiên toà Việc nguyên đơn khởi kiện là có căn cứ. Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

***Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật:*** Ngày 08/12/2022, bà Phan Thị K nộp đơn khởi kiện Công ty E về việc tranh chấp hợp đồng mua bán trái phiếu và đề nghị Toà án nhân dân quận Cầu Giấy giải quyết Buộc Công ty E thanh toán số tiền mua trái phiếu. Đây là vụ án hợp đồng mua bán theo quy định tại khoản 9 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân.

Bị đơn Công ty E hiện có trụ sở tại phường T1, quận Cầu Giấy. Căn cứ Khoản 1 Điều 35 và điểm b Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy thụ lý giải quyết, là đúng thẩm quyền.

***Về tố tụng:*** Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn vắng mặt. Mặc dù đã được tống đạt hợp lệ, nhưng bị đơn không có mặt để giải quyết vụ án. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của bị đơn có mặt. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

***Về nội dung vụ án:*** Ngày 08/12/2022, bà Phan Thị K nộp đơn khởi kiện Công ty E về việc tranh chấp hợp đồng mua bán trái phiếu với nội dung đề nghị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy giải quyết những vấn đề sau:

- Buộc Công ty E thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền nhận chuyển nhượng trái phiếu là 1.031.963.014 đồng.

- Buộc Công ty E trả tiền phạt chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tính đến thời điểm khởi kiện là 118.675.747 đồng .

- Buộc Công ty E phải thanh toán tiền lãi trên số tiền chậm thanh toán tính đến thời điểm khởi kiện là 66.458.418 đồng .

Tòa án xét thấy: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được kiểm tra tại phiên tòa, căn cứ bản cam kết ngày 13/10/2022 của Công ty E, thể hiện việc bà Phan Thị K có ký Hợp đồng bán số trái phiếu cho Công ty E là có thật, các tài liệu đã

chứng minh Công ty E mới thanh toán 1 phần tiền cho Bà K, số tiền còn lại đã nhiều lần Bà K yêu cầu nhưng Công ty E không thanh toán. Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của bị đơn xác nhận nội dung khởi kiện của nguyên đơn là đúng thực tế, họ chỉ yêu cầu Bà K và Tòa án tạo điều kiện để họ có thời gian thanh toán dần nhưng Bà K không nhất trí đề nghị của bị đơn. Nay Bà K vẫn giữ yêu cầu đòi là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

Đối với yêu cầu tính lãi chậm thanh toán của Bà K:

Tòa án xét thấy: Mặc dù hai bên đã thỏa thuận trong bản cam kết trả nợ với mức lãi suất là 0,05%/ ngày (tương ứng với 1,5%/tháng). Tuy nhiên việc hai bên thỏa thuận như trên là vượt quá 150% lãi suất cơ bản, là không phù hợp theo quy định của điều 468 Bộ luật dân sự, nên Tòa án chỉ chấp nhận lãi suất là 13,5%/năm (tương ứng với 1,125%/ tháng; 0,038%/ ngày) là phù hợp quy định của điều 468 Bộ luật dân sự.

Thời gian tính lãi được tính từ ngày 20/4/2022 cho đến ngày xét xử sơ thẩm (14/7/2023) là 14 tháng 24 ngày, và lãi suất được tính cụ thể như sau:

1.031.963.014 đồng x 1,125%/ tháng x 14 tháng = 162.534.174 đồng

1.031.963.014 đồng x 0,038%/ ngày x 24 ngày = 9.411.502 đồng

Như vậy lãi suất tổng cộng là 171.945.676 đồng.

Cộng cả gốc và lãi buộc Công ty E phải thanh toán trả Bà K số tiền là 1.203.908.690 đồng (làm tròn là 1.203.908.700 đồng)

Việc Bà K yêu cầu lãi suất và phạt như bà yêu cầu là không phù hợp nên Tòa án không có căn cứ xem xét.

***Về án phí:*** Bà K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Công ty E phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên!***

## QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 điều 35; khoản 1 điều 39, khoản 4 điều 68 điều 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ điều 169, 186, 245, 468 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ vào điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà.

**Xử:** Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Phan Thị K về việc tranh chấp hợp đồng mua bán trái phiếu.

Buộc Công ty Cổ phần E có trách nhiệm thanh toán trả bà Phan Thị K số tiền 1.203.908.700 đồng (Bao gồm: 1.031.963.014 đồng nợ gốc, 171.945.676 đồng tiền lãi do chậm thanh toán)

Buộc Công ty Cổ phần E phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước quy định. Thời gian tính lãi từ ngày 15/7/2023 cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ gốc (1.031.963.014 đồng).

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền*

*thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Án phí:** Bà Phan Thị K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại số tiền 21.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí Bà K đã nộp theo biên lai thu số 19310 ngày 24/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

Công ty Cổ phần E phải chịu 48.120.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, đại diện theo ủy quyền của bị đơn, họ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Cầu Giấy;*
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *Chi cục THADS quận Cầu Giấy;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Nguyễn Văn Lương**